

có liên quan đến chính sách tiền lương do các Bộ, ngành xây dựng theo sự phân công để trình Chính phủ ban hành.

3. Tổ chức triển khai thực hiện chính sách tiền lương nhà nước và chỉ đạo, đôn đốc kiểm tra việc thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo đảm cho chính sách tiền lương nhà nước đạt mục tiêu đề ra.

4. Đề xuất các biện pháp để xử lý kịp thời những vấn đề mới phát sinh trong quá trình thực hiện chính sách tiền lương nhà nước.

Điều 3.

1. Các Bộ, ngành là thành viên Ban Chỉ đạo tiền lương nhà nước đã được giao nhiệm vụ xây dựng các Đề án quy định tại Quyết định số 154/2000/QĐ-TTg ngày 31 tháng 12 năm 2000 của Thủ tướng Chính phủ phải hoàn thành Đề án trong tháng 12 năm 2001.

2. Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Bộ Văn hóa - Thông tin và Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường có trách nhiệm điều tra, nghiên cứu, đánh giá có hệ thống tình hình thực hiện chế độ tiền lương, thu nhập của cán bộ, công chức thuộc ngành, lĩnh vực do Bộ phụ trách và đề xuất đổi mới cơ chế quản lý về tổ chức, biên chế, tiền lương, thu nhập và chính sách tạo nguồn đối với các lĩnh vực giáo dục đào tạo, y tế, văn hóa nghệ thuật và khoa học chậm nhất phải hoàn thành trong quý I năm 2002.

Điều 4. Giúp việc Ban Chỉ đạo nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương nhà nước là Tổ chuyên viên liên Bộ, gồm các chuyên viên thuộc các Bộ, Ban, ngành thành viên Ban Chỉ đạo.

Tổ chuyên viên liên Bộ có bộ phận thường trực đặt tại Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ. Chức năng, nhiệm vụ của Tổ chuyên viên liên Bộ do Trưởng ban Ban Chỉ đạo nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương nhà nước quy định.

Điều 5. Kinh phí hoạt động của Ban Chỉ đạo

nghiên cứu cải cách chính sách tiền lương nhà nước được bố trí trong dự toán ngân sách hàng năm của Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ.

Điều 6. Quyết định này thay thế Quyết định số 79/1998/QĐ-TTg ngày 09 tháng 4 năm 1998 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban Chỉ đạo tiền lương nhà nước.

Điều 7. Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 15 ngày, kể từ ngày ký.

Điều 8. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các thành viên nêu tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 180/2001/QĐ-TTg ngày 16/11/2001 về nhân sự Phó Tổng Giám đốc, Kế toán trưởng, Giám đốc các đơn vị thành viên các tổng công ty có 100% vốn nhà nước.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Để thực hiện Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng lần thứ 3 (Khóa IX);

Xét đề nghị của Bộ trưởng, Trưởng ban Ban Tổ chức - Cán bộ Chính phủ,

09641959

Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao cho Chủ tịch Hội đồng quản trị các tổng công ty có 100% vốn nhà nước quyết định bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng tổng công ty; thông qua việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, khen thưởng, kỷ luật Giám đốc các đơn vị thành viên để Tổng giám đốc ra quyết định.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Chủ tịch Hội đồng quản trị các tổng công ty có 100% vốn nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Thủ tướng Chính phủ

PHAN VĂN KHẢI

CÁC BỘ**LIÊN BỘ**

**BỘ CÔNG NGHIỆP - BAN VẬT
GIÁ CHÍNH PHỦ**

**THÔNG TƯ liên tịch số 09/2001/TTLT-
BCN-BVGP ngày 31/10/2001
hướng dẫn mua, bán công suất
phản kháng.**

Căn cứ Điều 32 Nghị định số 45/2001/NĐ-CP ngày 02 tháng 8 năm 2001 của Chính phủ về hoạt động điện lực và sử dụng điện;

Để bảo đảm việc cung cấp, sử dụng điện tin cậy, an toàn và hiệu quả, Bộ Công nghiệp - Ban Vật giá Chính phủ hướng dẫn việc mua, bán công suất phản kháng như sau:

I. QUY ĐỊNH CHUNG

1. Bên mua điện khi sử dụng điện vào mục đích sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có công suất sử dụng từ 80 kW hoặc máy biến áp có dung lượng từ 100 kVA trở lên và có hệ số công suất ($\cos\varphi$) < 0,85 phải mua công suất phản kháng.

Bên bán điện có trách nhiệm đảm bảo chất lượng điện theo quy định tại Nghị định số 45/2001/NĐ-CP. Bên mua điện có trách nhiệm đảm bảo hệ số công suất ($\cos\varphi$) \geq 0,85. Trường hợp bên bán điện không đảm bảo chất lượng điện theo quy định tại Nghị định số 45/2001/NĐ-CP và thỏa thuận trong hợp đồng, bên mua điện không phải mua công suất phản kháng khi hệ số công suất ($\cos\varphi$) < 0,85.

2. Trong Thông tư này các khái niệm dưới đây được hiểu như sau:

- *Công suất phản kháng* là một thành phần tham gia vào các quá trình từ hóa các thiết bị điện và ảnh hưởng trực tiếp đến chất lượng điện năng. Bên bán điện có trách nhiệm tạo phương thức vận hành tối ưu, cân bằng công suất phản kháng trên toàn hệ thống điện để đảm bảo chất lượng điện năng theo quy định đồng thời bên mua điện cũng có trách nhiệm đảm bảo hệ số công suất ($\cos\varphi$) \geq 0,85.

- *Tiền mua công suất phản kháng* là số tiền bên mua điện phải trả cho bên bán điện để bù đắp các khoản chi phí mà bên bán điện phải đầu tư theo nguồn công suất phản kháng hoặc thay đổi phương thức vận hành lưới điện do bên mua điện sử dụng quá lượng công suất phản kháng quy định.

- *Tiền bán công suất phản kháng của bên mua điện cho bên bán điện* là số tiền bên bán điện phải trả cho bên mua điện khi có nhu cầu bổ sung lượng công suất phản kháng hao hụt trên lưới

094 1959
Tel: +84-8-3845 6684 * www.ThuVienPhapLuat.com